TAND TỈNH LAI CHÂU **TAND HUYỆN NẬM NHÙN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	

Nậm Nhùn, ngày 28 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T; sinh ngày 25/3/1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Công chức

Nơi công tác: Viện kiểm sát nhân dân huyện N N, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: anh Nguyễn Hồng S, sinh ngày 17/11/1975

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P K, thị trấn Nậm Nhùn, huyện N N, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Tự do

Nơi công tác: Không.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện N Nhùn, tỉnh Lai Chu - Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng chính sách xã hội huyện N Nh: ông Nguyễn Văn Đ,sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ dân phố Nậm Hg, thị trấn N Nh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh L Ch.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị Tâm và anh Nguyễn Hồng Sơn

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S có hai con chung, con lớn tên là Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 18/4/2013, con thứ hai tên là Nguyễn Anh Th sinh ngày 27/12/2017 chị T và anh S thỏa thuận như sau:

Chị Phan Thị Tâm là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Anh Thsinh ngày 27/12/2017 cho đến khi cháu Nguyễn Anh Th trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Hồng S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 18/4/2013 cho đến khi cháu Nguyễn Quỳnh Atrưởng thành (đủ 18 tuổi)

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S tự thỏa thuận, anh Nguyễn Hồng S có trách nhiệm trả số tiền vay Ngân hàng chính sách xã hội 50.000.000 đồng cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Nậm Nhùn. Thời điểm trả tiền lãi và gốc được tình từ tháng 12 năm 2024

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hồng S mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị Phan Thị T tự nguyện nộp cho anh Nguyễn Hồng S số tiền án phí mà anh S phải nộp là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng chị Phan Thị T phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác

nhận chị Phan Thị T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Phan Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000474 ngày 24 tháng 10 năm 2024 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- UBND TT Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn;
- Đương sự;
- Phòng giao dịch NHCS xã hội huyện Nậm Nhùn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bằng